	QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN	Số hiệu: QT03-VFC-LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 2/ 4

1. MỤC ĐÍCH

Công ty ban hành, duy trì và cải tiến quy trình xác định các bên liên quan và đánh giá rủi ro môi trường – an toàn nhằm xem xét và đảm bảo rằng:

Đánh giá và xác định toàn diện các rủi ro và tình huống khẩn cấp có thể xảy ra tại công ty liên quan đến các vấn đề môi trường và an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Xác định các bên liên quan chịu ảnh hưởng bởi hoạt động của công ty.

Xác định và chuẩn bị các biện pháp hạn chế tác động tiêu cực, ngăn ngừa, ứng phó với các sự cố có thể xảy ra và đáp ứng những kỳ vọng chính đáng của bên liên quan.

Đánh giá hiệu quả duy trì thực hiện các biện pháp trên

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho tất cả các hoạt động của công ty và vị trí địa lý tương ứng mà công ty có hoạt động, được hiểu là các nhà máy, khu vực sản xuất, kho bãi... của công ty.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

ISO 14001:2015 HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG - CÁC YÊU CẦU VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

4. NỘI DUNG

4.1 Thời điểm thực hiện:

Quy trình được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Rà soát lại hệ thống quản lý Môi trường và an toàn hàng năm
- Khi có những thay đổi đáng kể liên quan đến công ty, dẫn đến sự thay đổi các rủi ro và ảnh hưởng tới các bên liên quan: Xây dựng nhà xưởng mới, lắp đặt thiết bị và áp dụng công nghệ mới có sự khác biệt đáng kể so với trước, áp dụng các phương pháp sản xuất mới, sử dụng nguyên vật liệu hoặc sản xuất sản phẩm mới...


4.2 Đánh giá rủi ro

4.2.1 Xác định rủi ro Môi trường và an toàn

Khi có nhu cầu xác định rủi ro để kiểm soát (theo các trường hợp đã liệt kê ở trên), Công ty sẽ tổ chức một cuộc họp bao gồm các thành viên phụ trách liên quan: Ban phụ trách môi trường, an toàn của công ty, các trưởng bộ phận tại các khu vực và hoạt động trong nhà máy. Các thành viên sẽ thống nhất nhiệm vụ xác định và đánh giá các rủi ro.

Phạm vi thực hiện sẽ được chia ra nhiều khu vực/ hoạt động đặc thù, mỗi khu vực sẽ có người chịu trách nhiệm xác định các rủi ro tại đó. Người phụ trách phải là người thường xuyên làm việc



	QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN	Số hiệu: QT03-VFC-LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 3/ 4

tại khu vực hoặc có kinh nghiệm đối với các rủi ro và kiểm soát rủi ro. Mục tiêu của quá trình là xác định được đầy đủ các rủi ro và tác động dự kiến trong phạm vi địa lý đã xác định.

Thực hiện theo biểu mẫu số BM02-QT03-VFC-LQRR.

4.2.1 Đánh giá rủi ro

Rủi ro được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí sau

- Tần suất xảy ra (f)

3: Thường xuyên, tháng nào cũng có sự cố

2: xảy ra khoảng 1 lần 1 năm

1: Hầu như không thể xảy ra hoặc chỉ xảy ra 1 lần trong quá trình hoạt động

- Mức độ nghiêm trọng (e):

3: Cao, có thể hủy diệt hoàn toàn môi trường và sinh vật, gây chấn thương nặng/ tử vong

2: Trung bình, làm thay đổi điều kiện bình thường của môi trường, gây thương tích giới hạn cho con người và có thể hồi phục hoàn toàn trong khoảng 3 tháng.

1: Thấp, chỉ gây những thay đổi nhỏ về môi trường, phục hồi nhanh, gây thương tích nhẹ không đáng kể với sức khỏe con người.

- Quy mô ảnh hưởng (s):

3: Ảnh hưởng tới môi trường hoặc sức khỏe của vùng dân cư lân cận xung quanh cơ sở.

2: Ảnh hưởng tới môi trường hoặc sức khỏe của nhiều người lao động trong nội bộ công ty.

1: Chỉ ảnh hưởng tới nhỏ tại nơi xảy ra sự cố và đối với người trực tiếp thao tác tại vị trí đó.

Kết quả điểm số được tính:

$$C = f \times e \times s$$

Nếu điểm số của rủi ro lớn hơn hoặc bằng 4 thì được coi là rủi ro đáng kể.

Với các rủi ro đáng kể, biện pháp kiểm soát phải bao gồm: 1. Tài liệu hướng dẫn; 2. Kế hoạch giám sát; 3. Báo cáo thực hiện định kỳ tới lãnh đạo.


Với các rủi ro đánh giá điểm dưới 4, biện pháp kiểm soát có thể được tự thực hiện bởi bộ phận trực tiếp liên quan báo cáo khi có sự cố bất thường đáng kể.

Thực hiện theo biểu mẫu BM03-QT03-VFC-LQRR

4.2.3 Đề xuất biện pháp kiểm soát

Các rủi ro sau khi được đánh giá sẽ được các bộ phận cùng xem xét và đề xuất các biện pháp kiểm soát nhằm hạ thấp rủi ro, giảm thiểu tác động tiêu cực. Người phụ trách môi trường xã hội sẽ là người tập hợp để trình lên lãnh đạo xem xét và đưa ra các yêu cầu điều chỉnh (nếu có)



	QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN	Số hiệu: QT03-VFC-LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 4/4

Hồ sơ được ghi vào biểu mẫu số BM03-QT03-VFC-LQRR.

Lưu ý: Các biện pháp kiểm soát có thể đã và đang được áp dụng tại công ty, hoặc được đề xuất để bổ sung, thay đổi biện pháp áp dụng trong tương lai.

4.2.4 Thực hiện

Các biện pháp kiểm soát sẽ được triển khai theo kế hoạch đề ra.

Kết quả thực hiện các hoạt động này sẽ được theo dõi kết quả, báo cáo định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu của các bên liên quan.

Dựa vào kết quả thực hiện kiểm soát rủi ro, công ty đưa ra các biện pháp cần thiết nhằm tăng cường hiệu quả, giám sát chặt chẽ, mở rộng phạm vi áp dụng...

Mọi hồ sơ liên quan phải được bộ phận thực hiện lưu lại phục vụ cho công tác đánh giá và tổng kết sau này.

4.3 Xác định bên liên quan

Dựa vào hoạt động hiện có, Công ty xác định những bên chịu các tác động môi trường – xã hội bởi hoạt động của công ty (Tập trung những ảnh hưởng tiêu cực)

Xác định các biện pháp giảm nhẹ tác động tiêu cực và thúc đẩy tác động tích cực và đáp ứng kỳ vọng chính đáng (nếu có thể) để các bên liên quan được hưởng lợi nhiều nhất.

Định kỳ xác nhận và cập nhật thông tin của việc thực hiện và tác động tới các bên liên quan trên thực tế, qua đó làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch và hoạt động cho phù hợp.

Hồ sơ và kết quả phải được ghi chép lại. Sử dụng biểu mẫu số BM04-QT03-VFC-LQRR

5. BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM

TT	Loại hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu
1.	Danh mục các rủi ro an toàn – môi trường	BM01-QT03-VFC-LQRR	Tối thiểu 1 năm
2.	Bảng danh mục các rủi ro được xác định	BM02-QT03-VFC-LQRR	Tối thiểu 1 năm
3.	Biện pháp kiểm soát đối với rủi ro	BM03-QT03-VFC-LQRR	Tối thiểu 1 năm
4.	Danh sách các bên liên quan và rủi ro đáp ứng	BM04-QT03-VFC-LQRR	Tối thiểu 1 năm





DANH MỤC CÁC RỦI RO MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN

Số hiệu: BM01-QT06-
VFC-LQRR

Lần ban hành:
01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 1/2

TT	CÁC HOẠT ĐỘNG	RỦI RO TƯƠNG ỨNG
1	Sử dụng nước từ hệ thống cấp nước của địa phương	Cạn kiệt và ô nhiễm nguồn nước
2	Sử dụng điện, than đá, khí đốt, gas, xăng, dầu	Cạn kiệt tài nguyên năng lượng tự nhiên Gây cháy nổ nhiên liệu, chập điện Biến đổi khí hậu, làm trái đất nóng lên Cháy nổ do chập điện Điện giật
3	Sử dụng thiết bị có nhiệt độ cao, vật liệu, hóa chất dễ bắt cháy	Hỏa hoạn Bỏng nhiệt
4	Sử dụng các nguyên liệu giấy, gỗ, chất dẻo, kim loại trong quá trình sản xuất	Gián tiếp tiêu hao các nguồn tài nguyên khác.
5	Tồn lưu/Sử dụng hóa chất	Gây ngộ độc, ảnh hưởng đến sức khỏe Gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt khi rò rỉ hoặc bảo quản sai cách
6	Xả khí thải từ ống khói nhà máy, phương tiện vận chuyển, hệ thống xử lý nước thải	Ô nhiễm môi trường không khí xung quanh, Ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động và dân cư lân cận
7	Mùi hôi, bụi, tiếng ồn, rung động từ hoạt động sản xuất	
8	Xả rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải từ sản xuất thông thường (các dạng rắn, lỏng, khí), chất thải nguy hại (<i>pin/acqui, vỏ thùng hóa chất, hộp mực in, giẻ dính dầu, bóng đèn tuýp thải, dầu thải, chất thải y tế...</i>)	Ô nhiễm môi trường nước, đất, không khí Ảnh hưởng đến sức khỏe con người.
9	Xây dựng các bể chứa, hồ chứa, bể xử lý nước thải	Đuối nước
10	Di chuyển (nội bộ và bên ngoài), làm việc trên cao	Trượt ngã gây thương tích Tai nạn giao thông
11	Thao tác công việc lặp lại hàng ngày, bốc xếp, nâng các vật nặng	Gây thương tích nếu rơi đồ, sai tư thế thao tác hoặc va chạm với vật cứng, vật nhọn
12	Thao tác làm việc văn phòng: ngồi lâu bên máy tính, không di chuyển	Gây các bệnh lý trong dài hạn
13	Sử dụng bảo hộ lao động, thiết bị không đúng cách	Gây thương tích hoặc ảnh hưởng sức khỏe trong lâu dài
14	Sử dụng thiết bị có thể gây chấn thương cơ học: thiết bị nâng hạ, thiết bị có bộ phận di chuyển,	Tai nạn thương tích





**DANH MỤC CÁC RỦI RO
MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN**

Số hiệu: BM01-QT06-
VFC-LQRR

Lần ban hành:
01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 2/2

	thiết bị hàn, cắt, tiện, phay, ép, nghiền...	
15	Sử dụng thiết bị áp lực	Nổ thiết bị, khí nén gây thương tích cho người lao động
16	Tiếp xúc các côn trùng, động vật nguy hiểm	Gây thương tích hoặc nhiễm dịch bệnh, chất độc
17	Lũ lụt, bão	Hư hỏng tài sản Gây thương vong cho con người
18	Động đất	
19	Bạo động, xung đột	
20	Sét đánh	
21	Dịch bệnh	Ảnh hưởng đến sức khỏe con người






BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI RỦI RO				Mã số:	BM03-QT03-VFC-LQRR
				Lần ban hành:	1
STT	Hoạt động/ sản phẩm/ dịch vụ	Rủi ro	Biện pháp kiểm soát	Qui trình/tài liệu kiểm soát	
No	Xác định dựa vào bảng danh sách rủi ro tham khảo		Countermeasures control	Related document	
1	Sử dụng nước (từ hệ thống cung cấp nước của địa phương...)	Ô nhiễm/ cạn kiệt nguồn nước	Ban hành nội quy tiết kiệm nước, dán các bảng hiệu nhận biết về việc sử dụng nước trong nhà máy. Triển khai các nghiên cứu, áp dụng các công nghệ mới để tiết kiệm nước.	Bảng biểu nhận diện tiết kiệm nước	
2	Sử dụng điện, than đá, khí đốt, gas, xăng, dầu	Cạn kiệt nguồn tài nguyên, gây hiệu ứng nhà kính, phát thải khí	Ban hành hướng dẫn tiết kiệm điện (trong sinh hoạt và sản xuất, ví dụ như hướng dẫn vận hành thiết bị) Triển khai các nghiên cứu, áp dụng các công nghệ mới để tiết kiệm năng lượng	Các hướng dẫn vận hành máy móc thiết bị	
3	Sử dụng thiết bị có nhiệt độ cao, vật liệu, hóa chất dễ bắt cháy	Hỏa hoạn Bùng nhiệt	Ban hành nội quy sử dụng điện Quy định bộ phận bảo dưỡng thường xuyên kiểm tra hệ thống điện trong nhà máy Thực hiện đầu đủ các quy định của cơ quan PCCC về lập đội PCCC, bố trí sắp xếp cơ sở hạ tầng, quản lý các thiết bị PCCC, đào tạo PCCC cho toàn bộ nhân viên Treo các cảnh báo nơi có nguồn nhiệt, cách ly hạn chế người đi lại, trang bị bảo hộ cần thiết	Phương án PCCC Diễn tập PCCC Kết quả bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị	
4	Sử dụng các nguyên liệu giấy, gỗ, chất dẻo, kim loại trong quá trình sản xuất	Gián tiếp tiêu hao các nguồn tài nguyên khác.	Triển khai các dự án, kế hoạch tiết kiệm, cắt giảm tiêu hao nguyên liệu khi có thể		
5	Tồn lưu/sử dụng hóa chất, các chất nguy hiểm, độc hại	Gây ô nhiễm/ sự cố môi trường, ảnh hưởng sức khỏe người lao động và cộng đồng xung quanh	Ban hành quy định về quản lý và sử dụng hóa chất Hóa chất phải được đặt trong các hệ thống chống tràn đổ, rò rỉ, hoặc chứa trong vật chứa chắc chắn Bố trí và yêu cầu sử dụng BHLĐ phù hợp Định kỳ kiểm tra	Hướng dẫn sử dụng hóa chất	

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI RỦI RO				Mã số:	BM03-QT03-VFC-LQRR
				Lần ban hành:	1
STT	Hoạt động/ sản phẩm/ dịch vụ	Rủi ro	Biện pháp kiểm soát	Quy trình/tài liệu kiểm soát	
No	Xác định dựa vào bảng danh sách rủi ro tham khảo		Countermeasures control	Related document	
6	Xả khí thải từ ống khói nhà máy, phương tiện vận chuyển, hệ thống xử lý nước thải	Gây ô nhiễm/ sự cố môi trường, ảnh hưởng sức khỏe người lao động và cộng đồng xung quanh	Đo kiểm chỉ số về độ ồn, không khí định kỳ để so sánh với yêu cầu luật định, nếu vượt quy định sẽ ban hành nội quy (đeo nút tai, khẩu trang, lọc...) Trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm: Hệ thống xử lý nước thải, lọc bụi.	Kế hoạch lấy mẫu giám sát môi trường hàng năm. Kết quả phân tích lấy mẫu giám sát theo kế hoạch định kỳ	
7	Mùi hôi, bụi, tiếng ồn, rung động từ hoạt động sản xuất	Ảnh hưởng đến đời sống xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người	Trang bị các thiết bị giảm ồn, giảm bụi hoặc quây phòng để hạn chế ảnh hưởng Vệ sinh nhà xưởng Định kỳ kiểm tra	Kết quả phân tích giám sát khí thải, không khí định kỳ.	
8	Xả chất thải thông thường và chất thải nguy hại (pin/acqui, vỏ thùng hóa chất, hộp mực in, giẻ dính dầu, bóng đèn tuýp thải, dầu thải, chất thải y tế...)	Ô nhiễm môi trường nước, đất, không khí Ảnh hưởng đến sức khỏe con người.	Ban hành nội quy thu gom rác thải, treo dán, thông báo và hướng dẫn mọi nhân viên Thiết kế khu chứa rác thải có mái che, ngăn được nguy cơ rò rỉ ra môi trường, có thùng chứa và phân loại. Duy trì Sổ chủ nguồn thải, bàn giao chứng từ chất thải nguy hại theo quy định của luật Thu gom định kỳ và kiểm tra vệ sinh môi trường	Kế hoạch kiểm soát chất thải nguy hại. Các báo cáo thu gom kiểm soát chất thải nguy hại.	
9	Xây dựng các bể chứa, hồ chứa, ao nuôi, bể xử lý nước thải	Đuối nước	Hạn chế người tiếp cận các khu vực có thể bị đuối nước, làm rào chắn, cảnh báo Yêu cầu người trực tiếp làm việc phải có khả năng bơi tốt (khí kiểm tra đầu vào)	Quy định vận hành hệ thống xử lý nước thải, quy định trách nhiệm quyền hạn người tiếp cận	
10	Di chuyển (nội bộ và bên ngoài), làm việc trên cao	Trượt ngã gây thương tích Tai nạn giao thông	Quy định cho người làm việc trên cao (Quy trình an toàn lao động) Cảnh báo nơi có sàn trơn mà khi ngã có thể gây thương tích (ví dụ ngã vào máy đang chạy), hạn chế người di chuyển tại khu vực có nguy hiểm	Quy trình an toàn lao động	
11	Thao tác công việc lặp lại hàng ngày, bốc xếp, nâng các vật nặng	Gây thương tích nếu rơi đồ, sai tư thế thao tác hoặc va chạm với vật cứng, vật nhọn	Quy định khối lượng mang vác, khối lượng đóng gói để giảm rủi ro Bố trí các phương tiện hỗ trợ vận chuyển: xe nâng, xe đẩy Ban hành quy trình an toàn lao động	Hướng dẫn sử dụng và vận hành xe nâng. Nội quy lao động trong khu vực có xe nâng hoạt động	

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI RỦI RO				
			Mã số: BM03-QT03-VFC-LQRR	
			Lần ban hành: 1	
STT	Hoạt động/ sản phẩm/ dịch vụ	Rủi ro	Biện pháp kiểm soát	Qui trình/tài liệu kiểm soát
No	Xác định dựa vào bảng danh sách rủi ro tham khảo	Countermeasures control	Related document	
12	Thao tác làm việc văn phòng: ngồi lâu bên máy tính, không di chuyển	Gây các bệnh lý văn phòng: đau lưng, cận thị, trĩ, thoát vị đĩa đệm...	Bố trí nơi làm việc hợp lý: bàn ghế phù hợp, ánh sáng đủ... Cung cấp các sân chơi và phong trào thể thao: bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, đá bóng...	Các hoạt động của đoàn thanh niên, công đoàn hàng năm.
13	Sử dụng bảo hộ lao động, thiết bị không đúng cách	Thương tích khi xảy ra sự cố	Ban hành quy trình an toàn lao động và các hướng dẫn sử dụng lao động tại từng vị trí Quản lý kiểm tra sự tuân thủ của người lao động (kèm theo các biên bản ghi nhận)	Các chương trình đào tạo an toàn lao động hàng năm của công ty và kết quả đào tạo.
14	Chế biến thực phẩm và ăn uống	Ngộ độc thực phẩm, không đủ dinh dưỡng cho con người	Đào tạo người chế biến thực phẩm, yêu cầu người trực tiếp tham gia phải được đào tạo về ATTP Quy định nhà bếp phải giữ gìn sạch sẽ, vệ sinh định kỳ, kiểm tra nguồn gốc thực phẩm, lưu mẫu Kiểm tra nhà cung cấp thực phẩm	Các chương trình đào tạo định kỳ hoặc nhắc lại về ATTP hàng năm của công ty và kết quả đào tạo.
15	Sử dụng thiết bị có thể gây chấn thương cơ học: thiết bị nâng hạ, thiết bị có bộ phận di chuyển, thiết bị hàn, cắt, tiện, phay, ép, nghiền...	Tai nạn thương tích	Tuân thủ đúng nội quy vận hành hệ thống xử lý nước thải Định kỳ làm vệ sinh hệ thống cống rãnh, nạo/hút bể phốt định kỳ Đào tạo người vận hành và duy trì vận hành hệ thống xử lý nước thải	Quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải. Kết quả vận hành. Hồ sơ đào tạo người vận hành hệ thống xử lý nước thải.
16	Sử dụng thiết bị áp lực	Nổ thiết bị, khí nén gây thương tích cho người lao động	Kiểm định thiết bị Ban hành hướng dẫn sử dụng, đào tạo người lao động (bên trong và bên ngoài) Cấm người không có nhiệm vụ sử dụng tự ý Kiểm tra thiết bị định kỳ	Kết quả kiểm định thiết bị áp lực hàng năm. Các hướng dẫn vận hành thiết bị áp lực.
17	Tiếp xúc các côn trùng, động vật nguy hiểm	Gây thương tích hoặc nhiễm dịch bệnh, chất độc	Dọn dẹp khu sản xuất và văn phòng, hạn chế phát sinh động vật gây bệnh Bố trí phòng y tế và các biện pháp cứu thương khi xảy ra sự cố: phương tiện vận chuyển bệnh nhân, cơ sở y tế gần nhất, công cụ sơ cứu	Kế hoạch vệ sinh định kỳ, các chương trình SSOP và kết quả giám sát.


BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI RỦI RO				Mã số:	BM03-QT03-VFC-LQRR
				Lần ban hành:	1
STT	Hoạt động/ sản phẩm/ dịch vụ	Rủi ro	Biện pháp kiểm soát	Qui trình/tài liệu kiểm soát	
No	Xác định dựa vào bảng danh sách rủi ro tham khảo		Countermeasures control	Related document	
18	Lũ lụt, bão	Hư hỏng tài sản	Có các biện pháp cảnh báo, thông báo khi có bão Gia cố nhà xưởng, chuẩn bị các thiết bị công cụ hỗ trợ, phương án di tản Kiểm tra và đôn đốc việc sẵn sàng ứng phó	Kế hoạch ứng phó với tình huống khẩn cấp và các thông báo, quyết định của lãnh đạo triển khai chương trình ứng phó với tình huống khẩn cấp	
19	Động đất	Gây thương vong cho con người Phá hủy tài sản	Thông báo số điện thoại cơ sở y tế gần nhất khi xảy ra sự cố		
20	Bạo động, xung đột	Gây thương vong cho con người Mất an ninh trật tự, phá hủy tài sản	Bố trí bảo vệ và kiểm tra an ninh 24/24 Làm rào chắn		
21	Sét đánh	Gây thương vong cho con người Phá hủy tài sản	Làm cột chống sét, kiểm định định kỳ	Hệ thống phòng chống sét của công ty	
22	Dịch bệnh	Ảnh hưởng đến sức khỏe con người	Thông báo số điện thoại cơ sở y tế gần nhất khi xảy ra sự cố	Chương trình khám sức khỏe tổng quát hàng năm của công ty.	

	XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG	Số hiệu: BM04-QT03-VFC-LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 1/6

1. Cổ đông, nhà đầu tư

Cổ đông là chủ sở hữu thực sự, là những người tin tưởng và ủng hộ chính sách phát triển và hoạt động của công ty. Vì vậy, Công ty sẽ thực hiện mọi việc với trách nhiệm cao nhất để đảm bảo lợi ích cao nhất, sự minh bạch và quyền lợi công bằng cho mọi cổ đông.

Bên liên quan	Hành động của Công ty	Thực hiện
<p>Tác động Ảnh hưởng đến danh tiếng và uy tín Doanh thu, lợi nhuận.</p> <p>Mối quan tâm và kỳ vọng Lợi nhuận và tăng trưởng kinh doanh cao, ổn định. Sản xuất có trách nhiệm với cộng đồng, bảo vệ uy tín của cổ đông Tuân thủ luật pháp, minh bạch thông tin, bảo vệ quyền lợi công bằng cho cổ đông.</p>	<p>Duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh Đúng yêu cầu pháp luật, luật định và khách Hàng.</p>	

	XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG	Số hiệu: BM04-QT03-VFC-LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 2/6

2. Người lao động

Nhân lực là tài sản quan trọng. Chúng tôi nỗ lực để có được sự ủng hộ, cống hiến và hợp tác lâu dài với người lao động thông qua sự quan tâm và tạo điều kiện cho mỗi cá nhân. Chỉ khi thu hút, giữ chân và phát huy được năng lực người lao động, đặc biệt đối với người lao động có kinh nghiệm, trình độ thì hoạt động sản xuất kinh doanh mới có thể duy trì được sự tăng trưởng cao và bền vững.

Bên liên quan	Hành động của Công ty	Thực hiện
<p>Tác động Việc làm, thu nhập An toàn sức khỏe Đời sống vật chất, tinh thần, tâm lý Trình độ, tay nghề, thăng tiến và sự nghiệp</p> <p>Mối quan tâm và kỳ vọng Việc làm và thu nhập cao, ổn định Môi trường làm việc thân thiện, an toàn, tiện nghi, không bị đe dọa, phân biệt đối xử, làm dụng Được chăm lo và bảo vệ sức khỏe, chăm sóc đời sống tinh thần Có cơ hội đào tạo, nâng cao trình độ và thăng tiến</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng, chính sách sử dụng lao động rõ ràng, đúng pháp luật. - Có chính sách phúc lợi tốt - Có kế hoạch đào tạo nâng cao tay nghề của người lao động 	

	XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG	Số hiệu: BM04-QT03-VFC- LQRR	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 3/6

3. Khách hàng

Khách hàng là yếu tố sống – còn của doanh nghiệp, doanh nghiệp muốn tồn tại và phát triển bền vững cần phải có khách hàng, cần duy trì, phát triển khách hàng và tìm mọi cách phải đáp ứng, thỏa mãn được yêu cầu của khách hàng. Tất cả các doanh nghiệp đều tìm cách giữ và thu hút thêm khách hàng của mình bằng nhiều hình thức và như vậy vai trò của khách hàng đối với mỗi doanh nghiệp là vô cùng quan trọng.

Bên liên quan	Hành động của công ty	Thực hiện
Tác động - Doanh số - Sự phát triển của công ty Mối quan tâm và kỳ vọng - Lợi ích từ việc kinh doanh, sử dụng sản phẩm cũng như dịch vụ của công ty - Các sản phẩm chất lượng cao, giá phải chăng - Dịch vụ khử trùng, quản lý dịch lại an toàn, hiệu quả - Chế độ hậu mãi tốt	- Cung cấp sản phẩm, dịch vụ chất lượng đến khách hàng. - Có nhiều chính sách bán hàng, marketing để thu hút ngày càng nhiều hơn các khách hàng sử dụng sản phẩm cũng như dịch vụ của công ty	



XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG

Số hiệu: BM04-QT03-VFC-
LQRR

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 4/6

4. Đối tác

Đối tác là bên tham gia chặt chẽ vào các dự án và hoạt động của công ty bao gồm: Các nhà thầu, nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ; Nông dân, hộ sản xuất nhỏ lẻ; Cá nhân, tổ chức tham gia liên doanh, liên kết ở các dự án; Các đối tác nghiên cứu, sản xuất, phân phối. Công ty luôn tìm kiếm và hoan nghênh sự hợp tác với tất cả các bên có cùng tầm nhìn và đủ năng lực để tận dụng thế mạnh, gia tăng tầm ảnh hưởng đem lại giá trị cao nhất.

Bên liên quan	Hành động của Công ty	Thực hiện
<p>Tác động Tài chính, doanh thu, lợi nhuận Hoạt động sản xuất, kinh doanh, cung cấp hàng hóa Kế hoạch và kết quả thực hiện các dự án phối hợp</p> <p>Mối quan tâm và kỳ vọng Thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký kết, minh bạch trong hợp tác. Duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ trong chuỗi cung ứng, dịch vụ. Hỗ trợ về chính sách, tài chính, kỹ thuật... để hoạt động hợp tác hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển và đem lại nhiều lợi ích hơn cho các bên tham gia.</p>	<p>- Cam kết thực hiện đầy đủ nghiêm túc với các điều khoản đã ký kết với đối tác</p> <p>- Có nhiều hoạt động phối hợp với các đối tác để thúc đẩy sự phát triển và đem lại nhiều lợi ích hơn</p>	



XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG

Số hiệu: BM04-QT03-VFC-
LQRR

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 5/6

5. Cơ quan nhà nước

Cơ quan nhà nước là bên có chức năng quản lý, vừa hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển đồng thời cũng được hưởng lợi nếu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách và quy định nhà nước, đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội là yếu tố quan trọng để các doanh nghiệp được hỗ trợ, hưởng các chế độ ưu đãi và ngược lại cũng đem đến lợi ích cho cơ quan quản lý.

Bên liên quan	Hành động của công ty	Thực hiện
Tác động Sự tuân thủ các quy định, chính sách sẽ ảnh hưởng đến uy tín, tình hình an ninh, trật tự của địa phương Mối quan tâm và kỳ vọng Tuân thủ quy định luật pháp, ủng hộ các chính sách và kêu gọi của nhà nước.	- Công ty có đầy đủ giấy phép để hoạt động	



XÁC ĐỊNH BÊN LIÊN QUAN VÀ RỦI RO ĐÁP ỨNG

Số hiệu: BM04-QT03-VFC-
LQRR

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 6/6

6. Cộng đồng

Sự ủng hộ, tin tưởng của cộng đồng là cơ sở quan trọng để đạt được những thành công. Mặt khác, công ty cũng nhận thức rõ trách nhiệm đối với những tác động tới cộng đồng và môi trường xung quanh, do đó chúng tôi nỗ lực đóng góp giá trị kinh tế xã hội, hài hòa lợi ích của các bên để tìm kiếm sự ủng hộ và đồng thuận của cộng đồng.

Bên liên quan	Hành động	Thực hiện
Tác động Môi trường sống, môi trường tự nhiên của khu vực Việc làm, thu nhập của cư dân trong vùng Phát triển kinh tế và an ninh, trật tự xã hội của khu vực Mối quan tâm và kỳ vọng Tuân thủ luật pháp và quy định địa phương Cung cấp việc làm, thu nhập cho cư dân Bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống cho cộng đồng Tự nguyện đóng góp, hỗ trợ cho cộng đồng và sự phát triển địa phương.	Công ty cam kết mọi hoạt động của công ty phải tuân thủ luật pháp Các chất thải phát sinh từ hoạt động của nhà máy (khí thải, nước thải, bụi thải...) phải được xử lý trước khi thải ra môi trường Hàng năm công ty đều có những hoạt động từ thiện, đóng góp, hỗ trợ cho sự phát triển của địa phương	